

Số: 02/KHGD-NTL

Ea Tiêu, ngày 12 tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2021- -2122

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Công văn số 3566/BGDĐT-GDTH, ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học đối với lớp 1 năm học 2020 – 2021;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 táng 0 năm 2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2798/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Khung kế hoạch năm học 2021-2022;

Thực hiện công văn số 335/PGDĐT-CMTH ngày 25/10/2021 của Phòng GD&ĐT huyện về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục tiểu học;

Trường Tiểu học Nơ Trang Long xây Kế hoạch kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2021-2022

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương

Xã Ea Tiêu là một trong những đơn vị đóng trên địa bàn huyện Cư Kuin, là xã xa trung tâm hành chính huyện. Thời gian vừa qua, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Đảng ủy, UBND xã, sự giám sát kịp thời của Hội đồng nhân dân xã Ea Tiêu, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của xã Ea Tiêu trong thời gian vừa qua đạt được nhiều kết quả đáng kể.

Đối với ngành Giáo dục và Đào tạo Tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến

năm 2025 và những năm tiếp theo; tuyển dụng giáo viên bậc mầm non, tiểu học, chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn đạt thành tích xuất sắc, Kết quả duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, CMC-PCGD các cấp đạt. Tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 2 chuẩn bị cho thay SGK lớp 3 năm học 2022-2023.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng GD&ĐT Cư Kuin; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Ea Tiêu và Ban đại diện Cha mẹ học

Tổng số học sinh trường có 19 lớp với 477 học sinh, trong đó nữ 199 học sinh; học sinh dân tộc 34 em. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%, cụ thể:

Khối lớp	Số lớp	Số HS	Dân tộc	Nữ	Nữ DT	Hộ nghèo	Cận nghèo	Khuyết tật
Một	5	112	95	54	46			
Hai	3	92	86	41	39			1
Ba	4	94	81	49	43			
Bốn	4	106	99	50	46			2
Năm	3	73	66	40	38			
Tổng cộng	19	477	427	234	212			

So với năm học 2020-2021 số học sinh tăng 26 em.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

1. Đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Tổng số CB-GV-NV: 35; Trong đó:

+ CBQL: 03; GV: 27; NV: 05;

+ Nữ: 30; Tỷ lệ: 85,7%; Nữ DTTS: 08; Tỷ lệ: 22,9%;

+ VC người DTTS: 08; Tỷ lệ: 22,9%;

- Trình độ đào tạo:

+ Đại học: 26; chiếm tỷ lệ: 74,3 % ;

+ Cao đẳng: 04; chiếm tỷ lệ: 11,4% ;

+ Trung cấp: 04; chiếm tỷ lệ: 11,4%

+ Sơ cấp: 01 (bảo vệ); chiếm tỷ lệ: 2,9% ;

2.3. Về cơ sở vật chất

Số phòng hành chính: 03 phòng; Số phòng học 17 phòng; nhà để xe giáo viên 01, nhà để xe học sinh 03; Nhà vệ sinh giáo viên: 01 và nhà VS học sinh: 02

Cơ sở vật chất chưa đảm bảo cho việc thực hiện 100% lớp 2 buổi/ngày.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021 - 2022

1.1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Tăng cường nề nếp, kỉ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục Tiểu học. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh Tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

Nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Chú trọng đổi mới công tác quản lí như phân công nhiệm vụ cho từng cá nhân phù hợp với năng lực sở trường của họ, khuyến khích sự sáng tạo và đề cao trách nhiệm của giáo viên, đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường Tiểu học.

Chú trọng và thực hiện tốt việc thay sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 đưa ứng dụng công nghệ vào thay sách giáo khoa.

Giúp đỡ và hỗ trợ học sinh khuyết tật; tạo cơ hội thuận lợi tiếp cận giáo dục cho các em có hoàn cảnh khó khăn. Duy trì vững chắc và củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu.

Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chú trọng chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; tích cực và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Năm học 2021-2022 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; Nhà trường căn cứ các hướng dẫn của Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại địa phương. Là năm

học thứ hai triển khai CTGDPT 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 1 và 2; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT đối với lớp 1 và 2; thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng CSVC lớp học phù hợp, thuận lợi, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện CTGDPT 2018 đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 và lớp 2 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tích cực chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022. Tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (CTGDPT 2006) từ lớp 3 đến lớp 5.

Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 3 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 cho năm học 2022-2023.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

Chỉ tiêu

Có 100% học sinh lớp 1,2 học 02 buổi/ngày (9 buổi/tuần);

Có 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

Có 100% học sinh lớp 1, 2 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

Có 96-98% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học. Có 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống. Cụ thể:

+ Khối 1: 112 em

- Về phẩm chất: Tốt: 35 em – Tỷ lệ 31,2%. Đạt: 77 em – Tỷ lệ 68,8%. CCG: 0 em – Tỷ lệ: 0 %.

- Về Năng lực: Tốt: 37 em – Tỷ lệ 33%. Đạt: 67 em – Tỷ lệ 59,8%. CCG: 8 em – Tỷ lệ: 7,2 %.

- Về các môn học và hoạt động giáo dục: *Hoàn thành Xuất sắc: 12; Tỷ lệ: 10,7%; Hoàn thành Tốt: 25; Tỷ lệ: 22,3%; Hoàn thành: 69; Tỷ lệ: 61,6%; Chưa hoàn thành: 6; Tỷ lệ: 5,4%;*

+ Khối 2: 92 em

*** Môn học và hoạt động giáo dục**

- *Hoàn thành Xuất sắc: 10; Tỷ lệ: 10,8%; Hoàn thành Tốt: 21; Tỷ lệ: 22,8%; Hoàn thành: 57; Tỷ lệ: 62,1%; Chưa hoàn thành: 4; Tỷ lệ: 4,3%;*

Về phẩm chất:

Tốt: 31; Tỷ lệ: 33,7%; Đạt: 61; Tỷ lệ: 66,3%; Cần cố gắng: 0; Tỷ lệ: 0%;

Về Năng lực: *Tốt: 31; Tỷ lệ: 33,7%; Hoàn thành: 57; Tỷ lệ: 62%; Chưa hoàn thành: 4; Tỷ lệ: 4,3%;*

+ Khối 3: 94 em

Về phẩm chất:

Tốt: 25 em – Tỷ lệ 29,8%. Đạt: 66 em – Tỷ lệ 70,2%. CCG: 0 em – Tỷ lệ: 0 %.

Về Năng lực:

Tốt: 25 em – Tỷ lệ 26,5%. Đạt: 67 em – Tỷ lệ 71,3%. CCG: 2 em – Tỷ lệ: 2,2%.

Về các môn học và hoạt động giáo dục: HT Tốt: 10 em – Tỷ lệ 10,6%. Hoàn thành: 82 em – Tỷ lệ 87,2%. Chưa HT: 2 em – Tỷ lệ: 2,2 %.

+ Khối 4: 106 em

Về phẩm chất:

Tốt: 31 em – Tỷ lệ 29,3%. Đạt: 75 em – Tỷ lệ 70,7 %. CCG: 0 em – Tỷ lệ: 0%.

Về Năng lực: Tốt: 31 em – Tỷ lệ 29,3%. Đạt: 71 em – Tỷ lệ 67%. CCG: 4 em – Tỷ lệ: 3,7 %.

Về các môn học và hoạt động giáo dục: HT Tốt: 10 em – Tỷ lệ 9,4%. Hoàn thành: 92 em – Tỷ lệ 86,9%. Chưa HT: 4 em – Tỷ lệ: 3,7 %.

+ Khối 5: 73 em

Về phẩm chất: Tốt: 20 em – Tỷ lệ 27,4%. Đạt: 53 em – Tỷ lệ 72,6%. CCG: 0em – Tỷ lệ: 0%.

Về Năm lực: Tốt: Tốt: 20 em – Tỷ lệ 27,4%. Đạt: 53 em – Tỷ lệ 72,6%. CCG: 0em – Tỷ lệ: 0%.

Về các môn học và hoạt động giáo dục: HT Tốt: 6 em – Tỷ lệ 8,2%. Hoàn thành: 67 em – Tỷ lệ 91,8%. Chưa HT: 0 em – Tỷ lệ: 0 %.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Kế hoạch chung

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành (Dành cho lớp 3, 4, 5), chương trình giáo dục phổ thông 2018 (dành cho lớp 1, 2), các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ chuyên môn, trường tiểu học Nơ Trang Long ban hành kế hoạch dạy học cho các khối lớp như sau:

- Lớp 1,2: thực hiện 07 môn học và 01 hoạt động: 25 tiết/tuần (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT).

- Lớp 3: thực hiện 8 môn học, 01 hoạt động; 22 tiết/tuần (QĐ/2006/QĐ-BGDĐT).

- Lớp 4, 5: thực hiện 9 môn học, 01 hoạt động; 25 tiết/tuần (QĐ/2006/QĐ-BGDĐT).

KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

***ĐỐI VỚI LỚP 1, 2 (Học 2 buổi/ngày – 9 buổi/tuần)**

BUỔI	NỘI DUNG	THỜI GIAN
Sáng	Đánh trống vào học	7 giờ 00 phút
	Sinh hoạt đầu giờ	7 giờ 00 phút – 7 giờ 15 phút
	Tiết 1	7 giờ 15 phút – 7 giờ 50 phút
	Tiết 2	7 giờ 55 phút – 8 giờ 30 phút
	Ra chơi	8 giờ 30 phút – 8 giờ 50 phút
	Tiết 3	8 giờ 55 phút – 9 giờ 30 phút
	Tiết 4	9 giờ 35 phút – 10 giờ 10 phút
Chiều	Đánh trống vào học	14 giờ 00 phút
	Sinh hoạt đầu giờ	14 giờ 00 phút – 14 giờ 10 phút
	Tiết 1	14 giờ 10 phút – 14 giờ 45 phút
	Tiết 2	14 giờ 50 phút – 15 giờ 25 phút
	Ra chơi	15 giờ 25 phút – 15 giờ 45 phút
	Tiết 3	15 giờ 50 phút – 16 giờ 25 phút

***ĐỐI VỚI LỚP 3, 4, 5 (Học 6-8 buổi/tuần)**

BUỔI	NỘI DUNG	THỜI GIAN
Sáng	Đánh trống vào học	7 giờ 00 phút
	Sinh hoạt đầu giờ	7 giờ 00 phút – 7 giờ 15 phút
	Tiết 1	7 giờ 15 phút – 7 giờ 50 phút
	Tiết 2	7 giờ 55 phút – 8 giờ 30 phút
	Ra chơi	8 giờ 30 phút – 8 giờ 50 phút
	Tiết 3	8 giờ 55 phút – 9 giờ 30 phút
	Tiết 4	9 giờ 35 phút – 10 giờ 10 phút
	Tiết 5	10 giờ 15 phút – 10 giờ 50 phút
Chiều	Đánh trống vào học	13 giờ 10 phút
	Sinh hoạt đầu giờ	13 giờ 10 phút – 13 giờ 15 phút
	Tiết 1	13 giờ 15 phút – 13 giờ 50 phút
	Tiết 2	13 giờ 55 phút – 14 giờ 30 phút
	Tiết 3	14h 35p – 15h 10 phút
	Ra chơi	15h 10p – 15h 30 phút
	Tiết 4	15h 30p – 16h 10 phút
	Tiết 5	16h 10p – 16h 45 phút

(Có các phụ lục kèm kế hoạch này)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Rà soát, đánh giá lại điều kiện CSVC, thiết bị dạy học hiện có, các phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học; xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa, nâng cấp, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 và sẵn sàng triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023. Đặc biệt chú ý điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định tại CT GDPT 2018.

2. Thực hiện Công tác đội ngũ

Tham mưu tăng cường bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, tổ trưởng và giáo viên, nhân viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, đổi mới dạy học.

Thực hiện đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học đúng quy trình, đánh giá đúng năng lực đội ngũ. Tiếp tục triển khai bồi dưỡng thường xuyên. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL và giáo viên; nâng cao nhận thức, năng lực về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW. Chỉ đạo nâng cao trình độ nhà giáo theo quy định, đặc biệt công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ đối với giáo viên dạy tiếng anh đạt chuẩn năng lực B2 theo quy định. Tiếp tục triển khai bồi dưỡng thường xuyên. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL và giáo viên; tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

tham gia tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018, đặc biệt cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 và lớp 2 từ năm học 2021-2022.

Tổ chức cho giáo viên dạy lớp 1;2 và giáo viên bộ môn dạy lớp 1;2 nghiên cứu nội dung Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 Thông tư Ban hành Quy định về đánh giá học sinh tiểu học, áp dụng cho học sinh lớp 1;2. Triển khai đến toàn thể VC-NV, học sinh và cha mẹ học sinh hiểu rõ cách thức đánh giá học sinh lớp 1;2 theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

Tích cực đổi mới công tác quản lý. Thực hiện tốt quy chế dân chủ; nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Kiên quyết *“nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”*.

Tổ chức các Hội thi cấp trường, tham gia các Hội giảng giao lưu giáo viên giỏi, sưu tập Đồ dùng dạy học, sưu tập giáo án điện tử, chuyên đề chuyên môn các cấp, ...tạo điều kiện giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm dạy học, góp phần nâng cao năng lực giáo viên.

*** Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện CTGDPT 2018, đặc biệt đối với lớp 1,2 và chuẩn bị đối với lớp 3**

Tạo điều kiện cho giáo viên dạy lớp 1,2 tham gia tập huấn về nội dung, phương pháp dạy học và tiếp cận CTGDPT 2018 do Sở GDĐT liên kết với trường ĐHSP TP Hồ Chí Minh tổ chức.

Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế hiện có của địa phương để triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện CTGDPT 2018.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên.

Ưu tiên phân công giáo viên đầy đủ phẩm chất năng lực, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, về chuẩn nghề nghiệp và có bề dày kinh nghiệm đảm nhiệm dạy khối lớp 1,2 trong năm học 2021-2022, lớp 3 năm học 2022 -2023 vì đây là khối lớp thực hiện chương trình trong cấp học phổ thông thực hiện CTGDPT 2018.

Tổ chức thành lập MLCM trường cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Căn cứ Chương trình môn học/hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của nhà trường, sách giáo khoa và tài liệu dạy học có liên quan, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chương trình môn học/hoạt động giáo dục theo tuần, học kỳ trong năm học.

Chỉ đạo tổ chức sinh hoạt chuyên môn công văn số 938/SGDDĐT-GDTH ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Sở GDĐT tỉnh Bình Dương; Công văn 261/PGDPG về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn đối với cấp tiểu học năm học 2020-2021 cụ thể: Sinh hoạt theo nghiên cứu bài học qua 4 bước: (Bước 1: xây dựng bài học minh họa, Bước 2:tổ chức dạy học và minh họa giờ học, Bước 3:Phân tích bài học, Bước 4:Vận dụng kết quả sinh hoạt chuyên môn vào bài học hàng ngày).

a. Đổi mới phương pháp

Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PP-BTNB): xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PP-BTNB; tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện.

Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học: Thực hiện dạy theo chủ đề hoặc theo nhóm các bài dạy thích hợp thực tiễn.

Chủ động tiếp tục xây dựng lên kế hoạch triển khai học trực tuyến phù hợp với kĩ năng của giáo viên và đặc điểm tình hình thực tế học sinh tại đại phương

b. Tiếp tục đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đối với học sinh lớp 3,4,5 tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo hướng dẫn tại Thông tư số 30 /2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Khen thưởng học sinh đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; thành tích khen thưởng phải được thể hiện rõ ràng, tránh khen thưởng tràn lan gây bức xúc cho phụ huynh học sinh và dư luận. Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh ngồi sai lớp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lí kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

c. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng thói quen tốt giúp hình thành nhân cách; tăng cường giáo dục nhận thức về quyền trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương về đổi mới GDTH.

Quan tâm xây dựng website của trường đảm bảo đẹp về hình thức, đa dạng về nội dung, thông tin mang tính thời sự và có độ tin cậy cao phù hợp với chủ trương của ngành nhằm góp phần nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả công tác truyền thông. Tập trung thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 từ năm học 2020-2021, lớp 2 từ năm học 2021-2022 và lớp 3 năm tiếp theo, nhất là các gương người tốt việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ giáo viên, học sinh phấn đấu vươn lên.

5. Công tác quản lý, chỉ đạo

5.1. Quản lý chỉ đạo dạy và học

Quản lý công tác dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình; tích cực đổi mới phương pháp dạy học. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức dạy học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh.

Xây dựng đầy đủ kế hoạch của nhà trường, kế hoạch bộ phận theo năm học, học kỳ, tháng; xây dựng nội quy trường lớp nhằm thống nhất chỉ đạo và tổ chức thực hiện phù hợp điều kiện đơn vị. Thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn đã được triển khai, tập huấn; nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung thảo luận, triển khai các vấn đề về chất lượng học tập của học sinh, phương pháp giảng dạy của giáo viên, chương trình giảng dạy và các giải pháp đưa ra nhằm giảng dạy chương trình sách giáo khoa hiệu quả ở từng thời điểm cụ thể.

Tăng cường đẩy mạnh và thực sự đổi mới hoạt động kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch định kỳ, đột xuất; thực hiện kiểm tra hồ sơ chuyên môn 2 lần/học kỳ; hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và phòng chống tai nạn thương tích trong trường học. *Tăng cường kế hoạch kiểm tra, dự giờ buổi dạy thứ hai*, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại hạn chế, đảm bảo “dạy thật, học thật” và không ngừng nâng cao chất lượng dạy - học của đơn vị.

Không để xảy ra việc dạy thêm, học thêm trái quy định, triển khai các văn bản quy định về dạy thêm học thêm. Yêu cầu giáo viên cam kết không tổ chức hay tham gia dạy thêm, học thêm. Thực hiện kiểm tra, nắm bắt thông tin để kịp thời xử lý việc dạy thêm, học thêm trái quy định.

Phân công nhiệm vụ, sắp xếp đội ngũ hợp lý, đúng năng lực, phát huy có hiệu quả công tác dân chủ hóa trong trường học và phát huy tối đa khả năng chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên.

Củng cố, xây dựng tốt trật tự, kỷ cương, chống tiêu cực trong nhà trường; xây dựng cụ thể nội quy làm việc của cơ quan, quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Nghiêm túc thực hiện những quy định về hồ sơ sổ sách trong nhà trường; thường xuyên cập nhật đầy đủ kịp thời sổ sách hành chính, chuyên môn, thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra.

Thực hiện việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Công văn số 1877/SNV-CCVC ngày 20/11/2018 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện nghiêm túc công tác kế hoạch hóa, công tác thi đua trong từng thời gian, từng nội dung công việc. Xây dựng hoạt động gắn bó chặt chẽ giữa 3 bên: Chính quyền - Công Đoàn - Đoàn Đội.

Vận dụng hiệu quả các chương trình hỗ trợ quản lý của ngành đã hướng dẫn: Pemis, Emis, Misa, ...

Xây dựng đội ngũ luôn sẵn sàng tương trợ nhau trong mọi công tác, không ngại khó, luôn nỗ lực thực hiện tốt phương châm “Trách nhiệm-Năng động-Sáng tạo” với khẩu hiệu “Tất cả vì học sinh thân yêu”.

6. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Triển khai văn bản, hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.

Triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

7. Công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phương án dạy học

Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19

Xây dựng các phương án giảng dạy Online nếu có dịch bùng phát trên địa bàn khi có chỉ đạo cấp trên.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đối với Hiệu trưởng

Lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý toàn diện mọi hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của trường được quy định theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học.

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, bắt đầu từ lớp 1 từ năm học 2020-2021; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường.

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của tổ khối, giáo viên.

Chủ trì xây dựng quy chế chuyên môn. Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn nhà trường bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.

Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá việc triển khai Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của các tổ chuyên môn, của mỗi giáo viên.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 10 buổi /tuần (đối với lớp 1,2), 8 tiết/ngày, 10 buổi /tuần (đối với lớp 3,4,5).

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; phổ cập giáo dục tiểu học, quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn. Tham mưu công tác dân số, gia đình và trẻ em; công tác phụ nữ của trường; công tác công đoàn cơ sở, quản lý nhân viên phục vụ, vệ sinh trường lớp, hoạt động ngoài giờ lên lớp, Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục cấp tiểu học; công tác cải cách hành chính; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn

Tham mưu CBQL để xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, lớp 2

và chuẩn bị cho thay SGK lớp 3 năm học 2022-2023. Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận trong nhà trường nhằm đưa phòng trò đi lên

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội

Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ... công tác đội

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các hoạt động Đội, Sao nhi đồng, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh, hoạt động trải nghiệm, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

1.5. Đối với giáo viên

Xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lí.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lí học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lí giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.6. Đối với Giáo viên phụ trách môn học

Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp GVCN lớp xây dựng thời khóa biểu.

Phối hợp với GVCN, tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh....

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn

1.7. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

1.8. Đối với Kế toán

Tham mưu và chịu trách nhiệm về các loại hồ sơ sổ sách, báo cáo, Kế hoạch, Quyết định, quỹ tiền mặt, cập nhật sổ tài sản nhà trường, chi tiêu nội bộ, thu chi các loại kinh phí trong và ngoài ngân sách khi được thủ trưởng phê duyệt, ... chuyên môn của kế toán-văn thư, cập nhật công văn đi đến theo quy định phục vụ cho kế hoạch giáo dục nhà trường

1.9. Đối với Y tế, Chữ thập đỏ, thủ quỹ

Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về các loại hồ sơ sổ sách, báo cáo, kế hoạch, quỹ tiền mặt, ứng các loại quỹ khi được thủ trưởng phê duyệt... chuyên môn của y tế học đường, chữ thập đỏ và chăm sóc sức khỏe VC, NV và học sinh.

2. Công tác kiểm tra

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận, công tác kiểm tra nội bộ định kỳ.

Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phân công các bộ phận chuyên môn báo cáo đúng thời gian quy định và kịp thời các vướng mắc cho CBQL để được giải đáp, tư vấn điều chỉnh, giải quyết kịp thời.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Các bộ phận, tổ chuyên môn thực hiện báo cáo tình hình dạy học và giáo dục vào ngày 23 hàng tháng cho Hiệu trưởng.

Báo cáo sơ, tổng kết chất lượng giáo dục và các mặt hoạt động vào cuối học kỳ 1 và cuối năm (Theo kế hoạch sơ tổng kết của nhà trường)

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 của trường Tiểu học Nơ Trang Long. Đề nghị các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể theo nhiệm vụ phân công đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Cư Kuin;
- CBQL, Các bộ phận, tổ trưởng;
- Website trường Tiểu học Nơ Trang Long;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hà

DUYỆT CỦA PHÒNG GDĐT CƯ KUIN

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....